

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI XUÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 05/5/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN - TỈNH HÀ TĨNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Vỹ Hoàng

Ông Nguyễn Hồng Quân

*Thư ký phiên tòa:* - Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 13/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 05/3/2020 và Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 02/2020/TB-TA ngày 07/4/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Sơn T;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 9 năm 1990; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi ĐKKH và cư trú tại: Thôn Lam T, xã Xuân G, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Nguyễn Văn S - Sinh năm 1957; Con bà: Đinh Thị N - Sinh năm 1960; Vợ: Trần Thị Thủy N, Sinh năm: 1995; Con có 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương; “có mặt”.

- *Người bị hại:* Hoàng Thị C – Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn Hồng N, xã Xuân G, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Buôn bán (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Ngọc R – Sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm Trường T, xã Đan T (xã Xuân Trường cũ), Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Kinh doanh nhà hàng (vắng mặt)

+ Phạm Minh Q – Sinh năm 1977; Nơi cư trú: Xóm Mẫu Đ, xã Hưng L, Tp. Vinh, Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Trần Thị Thủy N – Sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn Lam T, xã Xuân G, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Kinh doanh (vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 22 giờ ngày 10/12/2019, sau khi xem xong trận bóng đá nam Seagame 30 xong, T điều khiển xe ô tô BKS 37C-033.15 (xe mượn của anh Nguyễn Ngọc R, sinh năm 1978, trú tại thôn Trường T, xã Xuân T, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để chở hàng trước đó) đi từ nhà đến Thành Phố Vinh, Nghệ An chơi. Nhưng khi đi đến đường quốc lộ 8B thuộc địa phận giáp ranh giữa xã Xuân Giang và TT. Xuân An, T không đi nữa mà quay xe về nhà. Khi đi qua nhà vườn Tân Cúc ở thôn An Tiên, xã Xuân Giang, Nghi Xuân của chị Hoàng Thị C, sinh năm 1984, trú tại thôn Hồng N, xã Xuân G thấy có nhiều cây cảnh nên T nảy sinh ý định lấy trộm đem về trồng. T dừng xe ở bên phải chiều đi hướng Xuân Giang – Thị trấn Tiên Điền gần cổng UBND xã Xuân Giang rồi đi bộ qua đường vào nhà vườn Tân Cúc lấy trộm 72 cây cảnh các loại gồm: cây hoa hồng, cây phát lộc, cây tùng, cây hoa sứ, cây si bonsai, hoa trà my, cây sung, kim ngân, sen cạn, sống đời....và cây ăn quả các loại gồm: cây cóc, cây mít, cây móc mật.... Lấy trộm xong T lần lượt bê các loại cây này lên thùng xe ô tô và đem về thu dấu tại sân sau phơi quần áo tầng hai của gia đình mình rồi đi đến quán bán thịt dê của gia đình cách nhà khoảng 200m để ngủ. Ngày hôm sau vụ việc bị phát hiện, T đã giao nộp toàn bộ số cây cảnh, cây ăn quả đã lấy trộm cho cơ quan điều tra để phục vụ việc điều tra và giao trả lại cho bị hại.

Tại kết luận định giá tài sản số 19/2019/HĐĐGS ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, kết luận: Tổng số cây nói trên giá trị: 7.985.000 đồng (*bảy triệu chín trăm tám lăm nghìn đồng*).

### **\*Vật chứng thu giữ gồm:**

02 (hai) cây hoa hồng mỗi cây cao khoảng 1,3m; 07 (bảy) cây hoa hồng mỗi cây cao khoảng 0,7m; 10 (mười) cây mít mỗi cây cao khoảng 0,85m; 04 (bốn) cây cóc mỗi cây cao 1,6m; 02 (hai) cây hoa trà My mỗi cây cao 0,75m; 07 (bảy) cây móc mật mỗi cây cao khoảng 0,8m; 03 (ba) cây sung mỗi cây cao khoảng 0,65m; 02 (hai) cây phát Lộc 9 tầng dạng tháp mỗi cây cao khoảng 0,53m, đường kính tầng thấp nhất 0,33m; 02 (hai) cây phát lộc 7 tầng dạng tháp mỗi cây cao khoảng 0,34m, đường kính tầng thấp nhất 0,2m; 03 (ba) cây phát lộc xoắn mỗi cây cao khoảng 0,4m; 07 (bảy) cây phát lộc xoắn mỗi cây cao khoảng 0,2m; 04 (bốn) cây hoa sứ mỗi cây cao khoảng 0,95m; 04 (bốn) cây si bonsai có chậu sứ hình chữ nhật KT mỗi chậu 0,3 x 0,2 x 0,08m; 01 (một) cây si bonsai có chậu sứ hình trụ cao 0,2m, đường kính miệng chậu 0,17m; 05 (năm) cây si bonsai trồng trong chậu nhựa, 01 (một) cây tùng nhỏ cao khoảng 0,3m; 01 (một) cây hoa sống đời cao khoảng 0,2m; 01 (một) cây đinh lăng nhỏ cao khoảng 0,55m; 02 (hai) cây sen cạn cao khoảng 0,17m; 04 (bốn) cây kim ngân mỗi cây cao khoảng 0,3m.

Vật chứng thu giữ trên CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu chị Hoàng Thị C.

### **\*Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi nhận lại tài sản, chị Cúc không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT - VKSNX, ngày 12/02/2020 và tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt Nguyễn Văn Sơn T từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người liên quan Nguyễn Ngọc R là chủ xe ô tô BKS 37C-033.15 T sử dụng để chở tài sản trộm cắp được. Nhưng xét khi T mượn xe để phục vụ mục đích chở hàng, anh R không biết T sử dụng xe để trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh R.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng mặc dù tòa án đã triệu tập hợp lệ, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Ngày 10/12/2019 bị cáo đã có hành vi trộm 72 cây giống gồm cây cảnh và cây ăn quả các loại, tổng giá trị thiệt hại 7.985.000 đồng. Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự.

Điều 173 BLHS quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Xét hành vi tính chất phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện ngang nhiên liều lĩnh, mục đích để mang về nhà trồng thể hiện tính coi thường pháp luật làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ. Do vậy hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và đường lối giải quyết vụ án là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

[3]. Về những vấn đề khác:

Đối với người liên quan Nguyễn Ngọc R là chủ xe ô tô BKS 37C-033.15 T sử dụng để chở tài sản trộm cắp được. Nhưng xét khi T mượn xe để phục vụ mục đích chở hàng, anh R không biết T sử dụng xe để trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh R nghĩ là phù hợp và nay chiếc xe đã được trả lại cho anh R là chủ sở hữu.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Sơn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn Sơn T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/5/2020). Giao bị cáo cho UBND xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

[4]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Sơn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo, người bị hại, người CQLNVLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND, TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THA dân sự H.Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Giang;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký, Đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**